

Phật giáo Thanh Hóa trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc

ISSN: 2734-9195 08:05 15/09/2025

Trong suốt chiều dài lịch sử của hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, Phật giáo Thanh Hóa luôn thể hiện là một tôn giáo gắn bó và đồng hành cùng dân tộc, có những bước thăng trầm cùng vận mệnh dân tộc.

Tác giả: **Vũ Ngọc Định (1) - Nguyễn Huy Khuyến (2)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Bối cảnh Phật giáo Thanh Hóa trước Cách mạng tháng 8

Đầu thế kỷ XX, Phật giáo Thanh Hóa nói riêng, Phật giáo cả nước cùng chung tình trạng vừa chịu sự kìm hãm, đô hộ của thực dân Pháp vừa ở trong hoàn cảnh chế độ phong kiến suy tàn, xã hội rơi vào tình trạng nhiễu loạn, đói nghèo. Tại Thanh Hóa, các ngôi chùa chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề: không có tăng đoàn quản lý, không được duy tu sửa chữa, không có kinh phí hoạt động, chư tăng lưu lạc. Trong hoàn cảnh ấy, các ngôi chùa còn duy trì hoạt động đều hoạt động bó hẹp theo sơn môn, pháp phái.

Năm 1932, Hội An Nam Phật học ra đời đánh dấu bước mở đầu phong trào chấn hưng Phật giáo ở miền Trung. Tại Thanh Hóa, phong trào chấn hưng Phật giáo đã sôi nổi diễn ra trên nhiều lĩnh vực, như quản lý tăng chúng, chấn chỉnh tu tập và sinh hoạt của tăng già, cách thức thờ tự tại các chùa, đào tạo và tổ chức giới đàn tăng. Đặc biệt, một số vị Tăng Ni đã tham gia phong trào yêu nước chống thực dân, như: phản đối phu phen, tạp dịch, bắt bớ, tham gia biểu tình yêu nước,...(3).



Chùa Báo Ân (Vĩnh Lộc). Ảnh: Internet

Đầu năm 1936, hội Phật giáo Thanh Hóa đã gửi tới Tòa Khâm sứ Trung Kỳ hồ sơ về việc Thành lập Hội Phật giáo của sư tăng Thanh Hóa, trong bộ hồ sơ này có bức thư của viên Công sứ tỉnh gửi cho Khâm sứ Trung Kỳ Maurice Fernand Graffeuil, trong nội dung thư có đoạn viết: Các quan trong tỉnh Thanh Hóa có gửi đến Công sứ một bản Dự thảo điều lệ do các sư tăng trong tỉnh soạn thảo, mục đích thành lập một Hội Phật giáo để tập hợp Phật tử nhằm chấn hưng và phổ thông đạo Phật” (4). Nhưng chính quyền thuộc địa nhận thấy, việc tập hợp chư Tăng Ni, Phật tử vào hội không chỉ không có lợi, mà có thể tạo ra mối nguy hiểm cho chính quyền nên đã không phản hồi đề nghị này. Tuy nhiên, dù không được sự chấp nhận của chính quyền thực dân, hội Phật giáo Thanh Hóa đã âm thầm kiện toàn và đi vào hoạt động. Cũng trong năm này, hội Phật giáo Thanh Hóa dưới sự hướng dẫn và chỉ đạo trực tiếp của hội An Nam Phật học đã chính thức thành lập, sau đó Hội trưởng Hội An Nam Phật học Lê Đình Thám thông qua bộ Lễ đã tấu trình lên vua Bảo Đại cho phép thành lập Tỉnh hội Phật giáo; đồng thời, ông lại tiếp tục thuyết phục Công sứ Trung Kỳ. Đến tháng 11 năm 1936, Tỉnh hội Phật giáo Thanh Hóa được thành lập.

Tháng 12 năm 1946, Pháp sư Thích Trí Độ cùng một số vị trong Trung ương Hội Phật giáo Cứu quốc đã rời Hà Nội về vùng tự do Thanh Hóa. Ngài đã cùng các vị trong Hội Phật giáo Cứu quốc tỉnh vận động Tăng Ni, Phật tử tham gia các hoạt động kháng chiến và ủng hộ kháng chiến. Những hoạt động ủng hộ kháng chiến như: “Tuần lễ Vàng”, “Tuần lễ Đồng” đã được nhiều ngôi chùa xứ Thanh hưởng ứng nhiệt tình, Tăng Ni trụ xứ ở nhiều ngôi chùa trên địa bàn tỉnh đã đem tượng, các đồ pháp khí bằng đồng và kim loại quý ủng hộ kháng chiến. Nhiều cá nhân Tăng Ni trở thành điển hình cho phong trào cách mạng này.

Trong giai đoạn chống chiến tranh phá miền Bắc bằng không quân của đế quốc Mỹ từ năm 1965 - 1972, Thanh Hóa là địa bàn trọng điểm bị đánh phá. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, trong đó có lực lượng Tăng Ni trong tỉnh đã tích cực xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ quê hương, bảo vệ tự viện. Trong giai đoạn này, nhiều ngôi chùa trên các địa bàn bị không quân Mỹ đánh phá đã trở thành mặt trận tiền tiêu, trở thành trạm cứu thương, kho vũ khí, kho nhu yếu phẩm, thậm trí trở thành trận địa pháo, cơ quan chỉ huy. Một số vị Tăng Ni tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào cuộc chiến đấu.

2. Mỗi ngôi chùa là một cơ sở cách mạng

Cùng với nhiều ngôi chùa trong cả nước, ngôi chùa đã nuôi dưỡng các cán bộ hoạt động cách mạng. Nhiều chùa còn đào hầm ngay tại chùa, tiếp tế lương thực cho cán bộ hoạt động. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Phật giáo Thanh Hóa đã có những đóng góp hết sức thiết thực góp phần giành lại độc lập thống nhất cho dân tộc. Tiêu biểu như: Chùa Báo Ân (Vĩnh Lộc) là nơi thường xuyên lui tới của nghĩa quân Hùng Lĩnh; Chùa Hoài Cảm (Triệu Sơn), chùa Hội Đồng (Tp. Thanh Hóa) là nơi tu hành và tập hợp lực lượng của các nhà trí sĩ yêu nước đầu thế kỉ XX như: Nguyễn Soạn, Nguyễn Lợi Thiệp, Nguyễn Xứng, Lê Trọng Nhị; Chùa Vĩnh Thái (Nông Cống) là đầu mối liên lạc tiếp nhận và chuyển tài liệu của Tỉnh Đảng bộ Thanh Hóa với xứ uỷ Trung Kỳ và là nơi nuôi giấu ông Đào Duy Kỳ (Quyền Bí thư xứ uỷ Trung Kỳ); chùa Đô Mỹ (Hà Trung) là một trong những đầu mối nhận chỉ thị của Trung ương, là nơi in ấn tài liệu, nuôi dưỡng cán bộ Đảng; chùa Đại Bi (Tp. Thanh Hóa) là nơi tổ chức tưởng niệm nhà trí sĩ yêu nước Phan Bội Châu; chùa Long Yên (Hà Trung) là địa điểm hoạt động của các chiến sĩ cách mạng và là nơi thành lập Chi bộ Đảng Lĩnh - Toại (gồm Hà Phú, Hà Hải, Hà Toại, Hà Châu ngày nay); chùa Trào Âm (Hoàng Hóa) là nơi huấn luyện cán bộ cách mạng và thành lập đội tự vệ để chuẩn bị cho Cách mạng tháng 8 - 1945; chùa Kim Thành trong những năm 1950 - 1954 là đầu mối liên lạc, nuôi giấu cán bộ Việt Minh; chùa Là (Thiệu Tiến) là địa điểm hoạt động bí mật của các chiến sĩ cách mạng và cũng là nơi nuôi giấu đồng chí Nguyễn Lương Bằng; chùa Ngoại Thôn (Nga Thành) là đầu mối liên lạc ở phía đông, là nơi nuôi giấu cán bộ Việt Minh khi về Nga Sơn hoạt động, là tai mắt để kịp thời báo động mỗi khi giặc Pháp vào làng lòng sục bắt bớ. Năm 1951, chùa là địa điểm hội quân trước khi quân ta đánh đồn Hải Vân (Bỉm Sơn), đến 1954 phát hiện chùa Kim Thành, chùa Ngoại Thôn (Nga Thành) là cơ sở cách mạng, giặc Pháp đã cho phá huỷ ngôi chùa; chùa Là (Thiệu Tiến) bị giặc Pháp phát hiện là cơ sở cách mạng buộc lòng nhân dân phải phá huỷ chùa để tránh không bị giặc Pháp chiếm làm cơ sở Việt gian; chùa Thất (Nga Vịnh) là vọng gác tiền tiêu phía bắc của căn cứ

Ba Đình; chùa Hàn Sơn (Nga Điền) trong giai đoạn 1936 - 1939 là cơ sở cách mạng rất tin cậy được nhiều cán bộ cách mạng thường lui tới hoạt động như: ông Tạ, ông Quỳnh, Tôn Thất Toại, Nguyễn Hữu Kiểu, Phạm Văn An,... Chùa Long Yên (Hà Hải) là cơ sở cách mạng tin cậy, là nơi nuôi dưỡng, che chở, bảo vệ cán bộ cách mạng khi về đây hoạt động được an toàn. Đặc biệt vào ngày 14 tháng 4 năm 1947, tại chùa Long Yên, Chi bộ Đảng Lĩnh - Toại chính thức được thành lập. Trong 9 năm kháng chiến trường kì lại ở gần vùng bị tạm chiếm, nhưng nhà chùa cùng với nhân dân sở tại vẫn hết lòng với kháng chiến. Địa điểm chùa Long Yên được cấp trên tin tưởng chọn làm địa điểm hội họp, liên lạc của Chi bộ Đảng, chính quyền, mặt trận và là trụ sở của Ủy ban kháng chiến hành chính xã Lĩnh - Toại. Trong Cách mạng tháng 8 năm 1945, chùa Ngọc Đới (Tuy Lộc) dưới sự trụ trì của sư Đàm Diêm là cơ sở cách mạng, nơi đã nuôi giấu nhiều chiến sĩ cách mạng thời bấy giờ như: Lê Chủ - nguyên Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa, ông Lê Tất Đắc - nguyên Chủ tịch UBHC Thanh Hóa, ông Hoàng Xung Phong, ông Lê Hồng Quế. Thời kỳ Tiền khởi nghĩa (trước 1945), được sự ủng hộ của sư Đàm Thắng, chùa Ban Phúc là nơi liên lạc, hoạt động cách mạng của cán bộ Việt Minh, ...



Chùa Đại Bi (Tp.Thanh Hóa). Ảnh: Internet

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Phật giáo Thanh Hóa tiếp tục phát huy truyền thống phụng đạo yêu nước, tích cực đóng góp sức người, cơ sở vật chất cho công cuộc cứu quốc, tiêu biểu như: chùa Long Nhương (Tp. Thanh Hóa) là nơi tập kết hàng Hóa chi viện cho miền Nam; chùa Mật Đa, Tăng Phúc là hậu

phương vững chắc, nơi tập kết lương thực, thực phẩm, đạn dược, nơi cấp cứu và nuôi dưỡng ban đầu cho thương binh trong những ngày Hàm Rồng rực lửa; chùa Quảng Phúc (Hà Trung) là nơi che chở, dừng chân chờ đợi trước khi bộ đội ta vượt sông Mã vào Nam chiến đấu; Trong những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước, chùa Long Yên (Hà Hải) là nơi lánh nạn của các gia ở xã đình Hà Phú bị bom Mỹ phá hoại và trong giai đoạn này chùa trở thành trường học tạm của xã Hà Phú,...

3. Mỗi nhà sư là một chiến sĩ cách mạng

Nhà trí sĩ yêu nước Nguyễn Soạn cùng với một số sĩ phu yêu nước như: Nguyễn Xúng, Nguyễn Lợi Thiệp Nguyễn Trọng Nhị không ra làm quan mà ở lại quê hương tham gia hoạt động yêu nước chống thực dân Pháp. Năm 1908, phong trào chống đi phu, chống sưu thuế bắt đầu nổ ra ở Quảng Nam, nhanh chóng lan ra các tỉnh phía Bắc. Tại Thanh Hóa hưởng ứng phong trào này một số sĩ phu yêu nước có uy tín đã hăng hái cổ vũ nông dân các địa phương đứng lên đấu tranh, nhưng bị kẻ thù đàn áp dã man, cùng lúc đó chúng tiến hành bắt và kết án những người tham gia phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục trước đây. Đến ngày 30 tháng 1 năm 1909 thực dân Pháp bắt và kết án các cụ từ 5 năm đến 9 năm tù và bị đày ra đảo Côn Đảo, riêng cụ Nguyễn Xúng chịu án tử hình. Cụ Nguyễn Soạn sau khi mãn hạn tù thì xuất gia ở chùa Hội Đồng (thành phố Thanh Hóa). Là người yêu nước, cho dù đã xuất gia tu hành, sư Nguyễn Soạn vẫn tích cực trợ giúp cho các hoạt động yêu nước, cụ thường xuyên giao lưu trao đổi với các bạn bè cũ, để tránh sự dò xét của thực dân Pháp, sư lánh về tu ở chùa Hoài Cảm (Triệu Sơn). Tại đây cụ tiếp tục con đường tâm văn, tham gia các hoạt động yêu nước cùng các trí sĩ và những người yêu nước thời Tiền khởi nghĩa.

Sư trụ trì chùa Cầu Hải (Nga Hải) Đặng Văn Đa bị bọn mật thám Pháp bắt, kết tội chịu cảnh 6 năm tù đày (từ 1937 - 1943), bệnh tật cho đến chết vì cụ đã xây dựng chùa Cầu Hải thành cơ sở cách mạng, đầu mối liên lạc và vụng gác cho các hoạt động cách mạng, kịp thời báo động cho cán bộ Việt Minh khi có giặc Pháp đến.

Với tinh thần phụng đạo yêu nước, sư Đàm Thêm đã xây dựng chùa Long Yên (Hà Hải) thành cơ sở cách mạng tin cậy, là nơi nuôi dưỡng, che chở, bảo vệ cán bộ cách mạng khi về đây hoạt động được an toàn.

Về tinh thần yêu nước, giác ngộ cách mạng của Ni sư Đàm Thêm trụ trì chùa Long Yên, đã thuyết phục người em trai của mình lúc bấy giờ đang giữ chức Đội trưởng đồn lính Pháp ở Bẩm Sơn, giúp cho người em giác ngộ mà bỏ lính về ở

chùa, ủng hộ cách mạng. Năm 1953 sau khi sư Đàm Thềm viên tịch, sư Đàm Năm kế nhiệm trụ trì tiếp tục ủng hộ, tham gia các hoạt động cách mạng và phong trào yêu nước. Sau Cách mạng tháng 8 thành công, Ni sư tham gia vào UBMTTQ tỉnh Thanh Hóa với tư cách là Ủy viên thường trực; tham gia bình dân học vụ; tham gia ban cải cách ruộng đất, tự nguyện trả lại ruộng chùa cho chính quyền. Với những đóng góp đầy ý nghĩa cho cách mạng, Ni sư Đàm Năm được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam trao tặng Bằng có công với nước.

Ni sư Đàm Diêm chùa Ngọc Đới (Tuy Lộc) là tấm gương điển hình trong việc ủng hộ, tham gia các phong trào “Lúa khao quân”, “Công trái kháng chiến”. Với đóng góp to lớn của Ni sư Thích Đàm Diêm và chùa Ngọc Đới cho cách mạng, cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, chùa Ngọc Đới đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng có công với nước.

Hưởng ứng lời kêu gọi của cách mạng, Ni sư Đàm Thành (chùa Ban Phúc) đã đóng góp hàng trăm gánh thóc trích ra từ hoa lợi ruộng phúc điền của nhà chùa, Ni sư cũng tích cực mua và vận động tín đồ Phật tử tham ra mua công phiếu quốc gia.

Trong những năm tháng cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, ở giai đoạn chiến tranh diễn ra khốc liệt trên cả hai miền Nam Bắc, với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến”, “Tất cả vì miền Nam thân yêu” cả nước đang dồn sức người, sức của để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Một số vị sư đã “cởi áo cà sa khoác chiến bào” trực tiếp tham gia vào chiến trường đánh đổ đế quốc Mỹ xâm lược giành độc lập cho Tổ quốc, hình ảnh cố Ni trưởng Thích Nữ Đàm Xuân trụ trì chùa Mật Đa cùng đồng bào Phật tử chùa Mật Đa, (phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa) hăng hái tiếp đạn, tải thương phục vụ các trận địa pháo khu vực Nam Ngạn - Hàm Rồng vẫn còn in đậm trong tâm trí của đồng bào, chiến sỹ Thanh Hóa. Cố Ni trưởng Thích Nữ Đàm Xuân cùng đệ tử, Phật tử trong chùa, đã dành trọn tình thương chăm sóc bộ đội và dân quân bị thương trong chiến đấu, Ni trưởng đã dỡ nhà làm hầm cho anh em bộ đội, dân quân trú ẩn, lấy cánh cửa chùa làm cáng cứu thương để vận chuyển thương binh, chặt dừa ở vườn chùa mang ra cho bộ đội uống, chặt lá dừa làm ngụy trang nhằm che mắt quân thù, bảo vệ trận địa. Việc làm của cố Ni trưởng Thích Nữ Đàm Xuân cùng đệ tử, Phật tử của chùa đã để lại tiếng thơm cho đời và là tấm gương sáng cho các thế hệ Tăng Ni, Phật tử noi theo.

4. Thay lời kết

Trong suốt chiều dài lịch sử của hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, Phật giáo Thanh Hóa luôn thể hiện là một tôn giáo gắn bó và đồng hành cùng

dân tộc, có những bước thăng trầm cùng vận mệnh dân tộc. Trong hai cuộc kháng chiến nhiều vị Tăng, Ni đã xả thân để bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ cán bộ, nhiều vị Tăng Ni đã tham gia phong trào “cởi áo Cà sa khoác chiến bào” nhưng khi hòa bình lập lại họ lại trở về với vai trò là người con Phật, lại tiếp tục dẫn dắt tín đồ Phật tử hướng tới mục tiêu “tốt đời đẹp đạo”.

Tóm lại, sự phát triển của Phật giáo Thanh Hóa là sự phát triển đồng hành cùng với chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam, điều đó đã được phản ánh và thể hiện rõ trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại.

Tác giả: **Vũ Ngọc Định - Nguyễn Huy Khuyến**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Trường Đại học Hồng Đức

2) Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG HN

3) Lê Cung, “Hội An nam Phật học và vị trí của Huế trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam thế kỷ 20”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, tập. 202 Số. 10 (2020).

4) Thượng tọa Thích Tâm Đức (Chỉ đạo, 2019), *Lịch sử Phật giáo Thanh Hóa*, Nxb Thanh Hóa, tr.434.

Tài liệu tham khảo:

1] *Tỉnh uỷ - HĐND - UBND (2004), Địa chí Thanh Hóa tập 2*, Nxb. Khoa học xã hội.

2] *Tỉnh hội Phật giáo Thanh Hóa (2009), (Nhiều tác giả) Chùa Xứ Thanh tập 1*, Nxb Thanh Hóa.

3] *Tỉnh hội Phật giáo Thanh Hóa (2010), (Nhiều tác giả) Chùa Xứ Thanh tập 2*, Nxb Thanh Hóa.

4] *BCH tỉnh Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (Tái bản 2010), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa 1945 - 1975*, Nxb. Thanh Hóa.

5] *Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa, (2014), Kỷ yếu Hội thảo Chặng đường 30 năm xây dựng và phát triển, cơ hội và thách thức của Phật giáo Thanh Hóa*.

6] Thượng tọa Thích Tâm Đức (Chỉ đạo, 2019), *Lịch sử Phật giáo Thanh Hóa*, Nxb Thanh Hóa.

7] Lê Cung (2020), “Hội An nam Phật học và vị trí của Huế trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam thế kỷ 20”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, tập. 202, Số 10